

Số: 336/2020/QĐST-HNGĐ

Đ, ngày 07 tháng 9 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 327/2020/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 6 năm 2020, giữa:

- *Nguyên đơn*: Ông **Phan Văn H**, sinh năm: 1955

Trú tại: Hẻm số 4 Đặng Thái Thân, Phường 3, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng

- *Bị đơn*: Bà **Ngô Thị T**, sinh năm: 1959

Trú tại: Hẻm số 4 Đặng Thái Thân, Phường 3, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 51, Điều 53, Điều 54, Điều 55 và Điều 57 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 8 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 8 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Phan Văn H và bà Ngô Thị T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Phan Văn H và bà Ngô Thị T thỏa thuận thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông Phan Văn H và bà Ngô Thị T xác định vợ chồng có 04 con chung Phan Khánh H, sinh năm 1985; Phan Khánh H, sinh ngày 1988; Phan Khánh H, sinh ngày 1988; Phan Thị Huyền A, sinh năm 1991. Hiện đã đủ tuổi trưởng thành.

- Về tài sản chung: Ông H và bà T xác định tự thỏa thuận, nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: Ông H và bà T xác định vợ chồng không có nợ chung.

- Về án phí: Ông Phan Văn H thỏa thuận chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0017570 ngày 15/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đ. Hoàn trả cho ông H 150.000đ (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND thành phố Đ;
- Chi cục THADS thành phố Đ;
- UBND Cam Phước Đ, C
Khánh Hòa;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký và đóng dấu

Nguyễn Thị Diệu Nga